

-----@-----

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2015

Số: 02/2015/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2015
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SỐ 1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Truyền thông số 1;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 số 02/2015/BB-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 10 năm 2015 của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 01/2015/TTr-HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0 % không đồng ý; 0 % không có ý kiến.

Điều 2. Thông qua nội dung Tờ trình số 02/2015/TTr-HĐQT về việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát của ông Trần Minh Tân và bầu bổ sung bà Đoàn Thu Hằng vào chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0 % không đồng ý; 0 % không có ý kiến.

Điều 3. Thông qua nội dung Tờ trình số 03/2015/TTr-HĐQT về phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty trong năm 2015 như sau:

1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Truyền thông số 1
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá : 10.000 VNĐ/cổ phần
4. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu ra công chúng
5. Khối lượng phát hành : 3.000.000 cổ phần

6. **Giá trị cổ phần phát hành thêm** : 30.000.000.000 đồng (theo mệnh giá)
7. **Vốn điều lệ trước khi phát hành** : 50.000.000.000 VNĐ
8. **Vốn điều lệ sau khi phát hành** : 80.000.000.000 VNĐ
9. **Đối tượng phát hành** : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng.
10. **Tỷ lệ thực hiện quyền** : 10 : 6

(Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phần tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua thêm 06 cổ phần mới phát hành). Số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Quyền mua của cổ đông được tự do chuyển nhượng nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, người nhận chuyển nhượng không được phép chuyển nhượng cho người thứ ba.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần mới phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 149 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng là $(149 : 10) \times 6 = 89,4$ cổ phần. Theo đó, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 89 cổ phần.

11. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:

Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 lần cho các đối tượng khác.

12. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu không được thực hiện quyền phát sinh từ đợt phát hành (nếu có):

Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc không đăng ký mua hết số lượng cổ phần mới phát hành thêm thuộc quyền mua và/hoặc tồn tại các cổ phần lẻ (nếu có) do quy định phân phối làm tròn, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phần này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

13. Giá phát hành:

10.000 đồng/cổ phần

13.1 Nguyên tắc xác định giá phát hành:

- Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{63.778.434.467}{4.924.900} = 12.950 \text{ đồng/cổ phần}$$

- Giá thị trường

Giá thị trường bình quân 15 phiên (từ ngày 31/08/2015 tới ngày 25/09/2015) là 10.280 đồng/cổ phần

Đối với đợt chào bán cổ phiếu của ONE được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng, đồng thời, để tăng khả năng thành công của đợt chào bán, đảm bảo nhu cầu vốn cho các mục tiêu đặt ra, Hội đồng quản trị nhất trí trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần

13.2 Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi chào bán

Cổ phiếu của công ty đang được đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Vì thế, giá giao dịch của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo tỷ lệ chào bán và giá chào bán tại ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có thể tham khảo công thức điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu như sau:

$$\text{Giá thị trường điều chỉnh} = \frac{Pt + I1 \times PR1 + I2 \times PR2}{1 + I1 + I2}$$

Trong đó:

| | |
|-----|--|
| Pt | Giá giá định ngày chốt danh sách để thực hiện quyền |
| I1 | 60% (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm đối với cổ đông hiện hữu) |
| PR1 | 10.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm) |
| I2 | 10% (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu) |
| PR2 | 0 đồng/cổ phần (Giá phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu) |

Ví dụ: Giá giá định cổ phiếu ONE ngày chốt danh sách để thực hiện quyền là 11.500 đồng/cổ phiếu, số cổ phiếu của Công ty tại thời điểm phát hành là 5.000.000 cổ phần. Nếu chào bán 3.000.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phần, đồng thời phát hành 500.000 cổ phần trả cổ tức bằng cổ phiếu với giá 0 đồng/cổ phần, giá cổ phiếu ONE được điều chỉnh tính theo công thức trên như sau:

$$\text{Giá điều chỉnh} = \frac{11.500 + 60\% \times 10.000 + 0 \times 10\%}{1 + 60\% + 10\%} = 10.294 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Ngoài ra, trong đợt chào bán cổ phiếu có thể bao gồm các rủi ro pha loãng khác như: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS.

14. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:

Để đáp ứng nhu cầu hàng hóa cho việc mở rộng kinh doanh, đồng thời tăng tính tự chủ của Công ty trong việc tăng cường lĩnh vực kinh doanh thiết bị viễn thông, tổng đài, hạ tầng viễn thông và phát triển giải pháp viễn thông, tin học, Công ty dự kiến huy động thêm vốn để bổ sung vốn lưu động, giảm phụ thuộc vào nguồn vốn ngân hàng. Dự kiến nhu cầu vốn lưu động là 30 tỷ đồng cụ thể như sau:

| Stt | Đối tác | Hợp đồng cung cấp | Giá trị (VNĐ) | Huy động từ nguồn vốn phát hành CP (VNĐ) | Huy động từ nguồn khác (VNĐ) |
|-----|-------------------------------------|--|----------------|--|------------------------------|
| 1 | Bộ Công An | Cung cấp và thi công hệ thống tổng đài điện thoại và mạng truyền dẫn nội hạt Công an thành phố Hải Phòng | 14,060,436,043 | 5,624,174,417 | 8,436,261,626 |
| 2 | Công ty Viễn thông Quốc tế | Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị truyền dẫn DWDM | 13,279,372,500 | 5,311,749,000 | 7,967,623,500 |
| 3 | Bộ Công An | Đầu tư xây dựng hệ thống mạng LAN quy mô 20 nút và thiết bị mạng cho 156 công an cấp Quận/ Huyện/ Thị xã/ Thành phố của Công an 19 tỉnh/ thành phố và Cảnh sát PCCC 03 tỉnh. | 9,990,243,500 | 3,996,097,400 | 5,994,146,100 |
| 4 | Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam | Cung cấp thiết bị kết VPN, Internet và Thiết bị Switch cho chi nhánh VietinBank | 19,465,688,000 | 7,786,275,200 | 11,679,412,800 |
| 5 | Bộ Công An | Cung cấp lắp đặt thiết bị quang tại các tuyến nhánh | 7,131,655,000 | 2,852,662,000 | 4,278,993,000 |
| 6 | Bộ Công An | Mở rộng mạng trục phía Tây từ TP Hồ Chí Minh đi Cần Thơ | 8,399,768,130 | 2,519,930,439 | 5,879,837,691 |

| | | | | | |
|-------------|------------------------------------|------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 7 | Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC | Trang bị Router cho mạng IP Core | 3,567,168,000 | 731,773,944 | 2,835,394,056 |
| 8 | Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC | Nâng cấp bảo dưỡng mạng đường trục | 5,886,688,000 | 1,177,337,600 | 4,709,350,400 |
| Tổng | | | 81,781,019,173 | 30,000,000,000 | 51,781,019,173 |

Trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến, phần vốn còn thiếu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc điều chỉnh phương án xử lý và được báo cáo với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

15. Thời gian dự kiến phát hành:

Trong quý IV năm 2015, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đợt chào bán.

16. Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu:

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Ủy quyền và thực hiện:

Để thuận lợi cho việc thực hiện thủ tục chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt chào bán, cụ thể:

- Quyết định phương án chào bán chi tiết (giá phát hành, chi tiết phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán, thời gian thực hiện...);
- Ký hợp đồng với đơn vị tư vấn để thực hiện chào bán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBCKNN và tổ chức thực hiện Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần của Công ty đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và quy định của Pháp luật hiện hành. Trong trường hợp cơ quan nhà nước yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/ đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin (nếu có quy định);
- Có toàn quyền quyết định phương thức bán, đối tượng chào bán và giá chào bán đối với số lượng cổ phần không phân phối hết theo giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu;

- Liên quan tới Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động cân đối nguồn vốn thu được để sử dụng vào mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nêu trên và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có thay đổi mục đích sử dụng vốn, Hội đồng quản trị chủ động đàm phán, lựa chọn và quyết định mức vốn cụ thể để đầu tư mua thiết bị viễn thông tin học để cung cấp lắp đặt cho các hợp đồng cung cấp lắp đặt thiết bị viễn thông tin học Công ty sắp thực hiện và các nội dung liên quan khác nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ liên quan tới việc thay đổi Vốn điều lệ theo kết quả chào bán;
- Xây dựng hồ sơ thay đổi Đăng ký kinh doanh gửi Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội và thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu sau khi hoàn thành đợt chào bán;
- Các công việc khác có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0 % không đồng ý; 0 % không có ý kiến.

Điều 4. Thông qua nội dung Tờ trình số 04/2015/TTr-HĐQT về phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2014 cho Cổ đông của Công ty như sau:

| | |
|---------------------------------|--|
| Tên cổ phiếu phát hành | : Công ty Cổ phần Truyền thông số 1 |
| Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| Mệnh giá | : 10.000 VNĐ/cổ phần |
| Mã chứng khoán | : ONE |
| Khối lượng phát hành | : 500.000 cổ phần |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 5.000.000 cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu quỹ | : 0 cổ phiếu |
| Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu | : 10% (mười phần trăm) Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 10 quyền được nhận 1 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức). |
| | VD: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu |

| | |
|--|--|
| | 100 cổ phiếu tức là có 100 quyền sẽ được nhận 10 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức của Công ty. |
| Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức | : 500.000 cổ phiếu |
| Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá | : 5.000.000.000 VNĐ |
| Hình thức phát hành | : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 |
| Đối tượng phát hành | : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt lại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu. |
| Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức | : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2014 |
| Mục đích phát hành | : Tăng vốn điều lệ |
| Xử lý cổ phiếu lẻ | : Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.255 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.255 * 0,10 = 125,5$ cổ phần. Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 125 cổ phần; 0,5 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ. |
| Thời gian phát hành dự kiến | : Trong quý 4/2015 và sau khi được UBCKNN chấp thuận |
| Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức | : Không hạn chế |
| Phương thức phân phối | : - Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Công ty Chứng khoán nơi mở Tài khoản lưu ký - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty Cổ phần Truyền thông số 1, địa chỉ: 135 đường Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân |

Niêm yết bổ sung

và Giấy chứng nhận Sở hữu cổ phiếu.

: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo đúng quy định của pháp luật.

Uỷ quyền và thực hiện:

1. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi có chấp thuận của UBCKNN.
2. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành theo phương án nêu trên tại VSD và HNX, nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty
3. Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ kết quả việc phát hành nêu trên.
4. Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả của đợt phát hành nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0 % không đồng ý; 0 % không có ý kiến.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban kiểm soát, CBCNV và tất cả các cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


LƯU HỒNG CHIỀU